MÙA BÃO - MƯA - LŨ NĂM 1979 Ở TỈNH BÌNH - TRỊ - THIÊN

Nguyễn Thành Gội
(Đài KTTV Bình trị thiên)

Ở Bình-trị-thiên năm nay bão - mưa - lũ xảy ra những hiện tượng hiếm thấy. Nguyên nhân gây ra các đợt mưa lũ chủ yếu là do ảnh hưởng của bão, áp thấp, hội tụ nhiệt đới và không khí lạnh. Các loại hình thời tiết này hoạt động sớm và khá mạnh; có sự kết hợp, tập trung vào từng thời kỳ, nên đã gây ra mưa lũ đột xuất, có nơi mưa lũ sớm, có nơi mưa lũ đặc biệt lớn, có thời kỳ ngập úng nghiêm trọng, có thời kỳ khô hạn thiếu nước.

Nhìn chung trong cả mùa ta thấy :

- Về bão : Từ tháng V đến tháng X năm 1979 ở biển Đông có 12 cơn bão hoạt động được Tổng cục KTTV theo rõi và phát tin theo thứ tự từ cơn bão số 1 đến cơn bão số 12; trong đó có 2 cơn đổ bộ trực tiếp và 3 cơn ảnh hưởng đến thời tiết khu vực Bình-trị-thiên.

Hậu qủa của bão là kéo theo mưa -lũ.

- Về mưa lũ : Từ tháng VI đến tháng XI, tính chung trong cả tỉnh có 5 đợt mưa lũ vào các tháng : VI, VIII, IX, X và XI, mỗi tháng 1 đợt. Đáng chú ý là đợt mưa lũ đầu mùa và đợt mưa lũ đặc biệt lớn trong tháng IX.

Sau đây là tình hình diễn biến về bão - mưa -lũ năm 1979 ở tỉnh Bình - trị thiên.

1 - <u>Cơn bão số 3 + 4 với đợt mưa lũ tháng VI.</u>

Ngày 17 - VI - 1979, một cơn bão hình thành trên biển Đông, ở khoảng 13° vĩ bắc, 116° kinh đông. Với sức gió vùng gần trung tâm cấp 6, cấp 7. Bão di chuyển theo hướng giữa tây và tây bắc, với tốc độ 22km/giờ. Đến 7 giờ ngày 19 bão ở 16° vĩ bắc, 110,5° kinh đông; bão di chuyển chậm lại với tốc độ 13 km/giờ. Chiều ngày 19 bão suy yếu thành vùng áp thấp nhiệt đới. Vùng áp thấp này duy trì mãi đến 10 giờ ngày 22 lại mạnh lên thành bão số 4, với sức gió ở gần vùng trung tâm tới cấp 8, vị trí của bão ít thay đổi, ở khoảng 16° vĩ bắc, 110° kinh đông. Đến 7 giờ ngày 23 bão yếu dần, rồi tan trên vùng biển gần bờ thuộc nam tỉnh Bình-trị-thiên và bắc Quảng nam - Đà nẵng.

Đồng thời với sự hoạt động mạnh lên của bão, kết hợp với giải hội tụ nhiệt

đới đã gây rã đợt mưa - lũ đầu tiên trong năm 1979 chủ yếu tại vùng nam tỉnh.

Lượng mưa cả đợt tính từ ngày 20 - 23/VI, vùng bắc tỉnh dưới 100mm, vùng giữa tỉnh từ 150 - 250mm, vùng nam tỉnh từ 300 - 500mm. Ngày 22/VI mưa lớn nhất ở Huế : 255mm, Nam đông : 216mm.

Mực nước đỉnh lũ cao nhất trong đợt này ở các sông : Gianh, Kiến giang, Bến hải dưới mức báo động 1, của sông Hiếu - Thạch hãn xấp xỉ mức báo động 2; riêng sông Hương, tại Huế là 3,40m, vượt trên báo động 2 đến 0,40m, xuất hiện lúc 8 giờ ngày 23/VI.

Do mưa to nhiều ngày, nên mực nước các lưu vực sông phía nam tỉnh lên khá cao. Đợt mưa lũ sớm, trái mùa này đã làm thiệt hại và gây hậu quả khó khăn cho lúa vụ 8 mới cấy xong bị ngập úng nặng kéo dài và hoa màu cũng bị ngập nước chết nhiều ở vùng nam tỉnh.

2- Cơn bão số 8 gây ra đợt mưa lũ tháng VIII.

Từ một vùng áp thấp hình thành trên biển Đông, hồi 7 giờ ngày 7-VIII 1979 đã mạnh lên thành bão, ở khoảng 17,7° vĩ bắc, 112° kinh đông; với sức gió vùng gần trung tâm cấp 6, cấp 7. Bão di chuyển chậm theo hướng giữa tây và tây, tây bắc. Đến 7 giờ ngày 8 vị trí bão còn cách bờ biển phía bắc Bình - trị - thiên khoảng 150km, với sức gió tăng lên cấp 8. Đến 8 ngày 9, sau khi vào gần bờ, bão số 8 yếu đi thành vùng áp thấp, cho nên chỉ gây ra gió cấp 5, cấp 6, có lúc giật tới cấp 7 ở vùng đồng bằng ven biển từ Quảng trạch - Đông hà.

Lượng mưa cả đợt do bão số 8 gây ra chủ yếu trong 2 ngày 8 và 9, phổ biến từ 150 - 250mm. Nơi mưa nhiều nhất vùng Đông hà : 296mm, nơi mưa ít nhất vùng Đồn : 99mm. Ngày 8/VIII mưa lớn nhất ở Đông hà : 189mm, ở Quảng trị : 182mm.

Mực nước đỉnh lũ cao nhất trong đợt này ở hầu hết các sông trong tỉnh chỉ đạt xấp xỉ mức báo động 1; riêng lưu vực sông Hiếu - Thạch hãn có cao hơn một ít. Nhìn chung biên độ lũ đợt này ở các sông đều thấp, thời gian lũ ngắn, không gây ngập úng đáng kể.

Do ảnh hưởng cơn bão này, nên toàn tỉnh đã nhận được một lượng mưa phong phú, giải quyết được hạn tháng trước, tạo điều kiện đủ ẩm cho cây trồng. Mặt khác làm hạ bớt nền nhiệt độ không khí, giảm nóng bức của thời kỳ này.

Bão số 8 (thực chất là một vùng áp thấp) vào đất liền với cường độ giảm yếu, nên thiệt hại do gió bão gây ra không đáng kể. Vì vậy, cơn bão này được đánh giá là cơn bão lợi hơn là hại.

3- Cơn bão số 10 với đợt mưa lũ tháng IX.

Từ một vùng áp thấp hình thành trên biển Đông, ngày 19-IX-1979 đã mạnh lên thành bão số 10, hồi 13 giờ vị trí trung tâm bão ở khoảng 18° vĩ bắc, 111,5°. kinh đông, với sức gió cấp 6, cấp 7. Bão di chuyển theo hướng giữa tây - tây bắc, đến 19 giờ cùng ngày bão chuyển hướng tây - tây nam và mạnh lên cấp 9, cấp 10. Đến 7 giờ ngày 20 bão ở 18,5° vĩ bắc, 109,4° kinh đông đến đây bão đi chuy chậm lại và thay đổi hướng luôn. Từ 1 đến 19 giờ ngày 21/IX bão ít di chuyển cách bờ biển phía bắc tỉnh Bình trị thiên từ 100 - 150km về phía đông. 7 giờ sáng ngày 22 bão đã đi sát vùng biển phía bắc tỉnh; đến trưa ngày 22 bão đi vào vùng đồng bằng ven biển từ Đồng hới đến Đông hà. Sau đó bão đi sâu vào đất liền, sập dần Trường sơn bị yếu dần, rồi tan.

Theo số liệu quan trắc của các trạm khí tượng đón bão và kết qủa điều tra thực tế vùng từ Đồng hới đến Đông hà có gió mạnh cấp 7, cấp 8; ở Lệ ninh tâm bão đi qua có lúc giật tới cấp 9 (hướng gió đông nam mạnh hơn cả).

Do sự hoạt động kết hợp và kế tiếp của nhiều hình thế thời tiết bất lợi, trong khoảng từ ngày 16 - 27/IX ở Bình trị thiên đã chịu tác động của giải hội tụ nhiệt đới, bão số 10 đổ bộ trực tiếp, và gió mùa đông bắc tràn về, nên đã gây ra một đợt mưa to, lũ lớn từ bắc đến giữa tỉnh.

Từ ngày 16 - 20/IX do ảnh hưởng của giải hội tụ nhiệt đới đã có mưa nhỏ một số nơi.

Từ ngày 21 - 23/IX do bão số 10 đã gây ra mưa rất to và lũ lớn; riêng vùng Lệ ninh đã xảy ra lũ đặc biệt lớn có mức độ xấp xỉ với trận lũ lớn nhất trong thời kỳ 30 năm nay (trận lũ năm 1950)

Từ ngày 24 - 26/IX thời tiết vẫn tiếp tục xấu, do ảnh hưởng của vùng áp thấp, bão số 10 tan đi để lại, kết hợp với đợt gió mùa đông bắc tràn về, ở các nơi từ phía bắc tỉnh, vùng núi dọc Trường sơn từ Tuyên hóa, Minh hóa...đến Quảng ninh lại tiếp tục mưa to, mực nước các sông chưa kịp xuống lại lên cao lần thứ 2 (lũ kép).

Đến sau ngày 26/IX không khí lạnh đã xuống sâu, mưa giảm, mực nước các sông xuống dần. Riêng vùng Lệ ninh (hạ lưu sông Kiến giang) do điều kiện địa hình thấp trũng, mực triều cao, cửa Nhật lệ thoát lũ khó khăn, nên nước rút chậm, thời gian lũ đồng ruộng kéo dài từ 15 - 20 ngày. Tại trạm thủy văn Lệ thủy thời gian lũ trên mức báo động 1 (H > 1m) là 10 ngày, trên mức báo động 3 (H > 2,5m) là 6 ngày.

Đợt mưa này chủ yếu tính từ ngày 20 - 26/IX ở lưu vực sông Gianh đạt trên 700mm, ở lưu vực sông Kiến giang đạt trên 1 000mm, ở lưu vực sông Bến hải đạt trên 800mm, ở lưu vực sông Hiếu - Thạch hãn đạt 500mm, vùng hạ lưu sông Bồ hương 400mm.

Những nơi mưa nhiều nhất như Trường sơn : 1419mm, Kiến giang : 1242mm, Lệ thủy : 1164mm. Vùng Nam đồng (thượng lưu sông Hương) mưa ít nhất : 724mm. Ngày 22.VI mưa lớn nhất, ở đảo Cồn cỏ : 728mm, Trường sơn : 643mm, Kiến giang : 500mm, Cẩm ly : 428mm, Lệ thủy : 371mm. Cường độ mưa lớn nhất ở Lệ thủy đạt tới 60mm/giờ.

Do mưa lớn, mực nước các sông lên rất cao. Ở sông Gianh, tại trạm Mai hóa: 5,65m, dưới mức báo động 3 là 0,35m, lúc 3 giờ ngày 25/IX. Ở sông Kiến giang, tại trạm Kiến giang : 15,27m, vượt trên mức báo động 3 là 2,27m, lúc 19giờ ngày 22/IX; tại trạm Lệ thủy : 3,71m, vượt trên mức báo động 3 là 1,21m, lúc 15giờ ngày 23/IX. Ở sông Bến hải, tại trạm Gia vòng : 15,90m, dưới mức báo động 3 là 0,10m, lúc 23 giờ ngày 22/IX. Các sông Hiếu - Thạch hãn đỉnh lũ đợt xấp xỉ mức báo động 2.Ở sông Hương, tại Huế xấp xỉ mức báo động 1.

Đây là một đợt mưa lũ đặc biệt lớn xảy ra vào thời kỳ cuối tiểm trong mùa mưa lũ của tỉnh bình-trị-thiên, gây tình hình ngập úng nghiêm trọng đặc biệt đối với vùng Lệ ninh.

Đợt bão - mưa -lũ này là một thiên tai, có nhiều tác hại cho sản xuất và đời sống của nhân dân, nhất là đối với sản xuất nông nghiệp. Vì không những gió to của bão làm cho hoa màu, nhà cửa bị hư hỏng, sụp đổ, mà kéo theo mưa lũ đặc biệt lớn, làm ngập úng lúa vụ 8 đang thời kỳ chín thu hoạch, lúa vụ 10 đang làm đòng, sắn ở thời kỳ tích lũy tính bột. Lụt bão vừa qua còn làm cho lương thực đã thu hoạch, phân bón, thóc giống cho vụ sau, trâu bò, gia súc, một số thiết bị vật tư, các công trình thủy nông, gỗ lâm nghiệp, đường sá giao thông, phương tiện bưu điện, các kho tàng, bến bãi, trường học ... bị ngập nước hoặc bị cuốn trôi.

Sau lụt bão hậu quả để lại còn nhiều khó khăn, đòi hỏi nhiều công sức, cố gắng khắc phục để tiếp tục phát triển sản xuất và ổn định đời sống của nhân dân.

4. Cơn bão số 12 và đợt mưa lũ tháng X.

Ngày 5-X-1979 một vùng áp thấp nhiệt đới vượt qua Phi líp pin vào biển Đông và mạnh lên thành bão. Hồi 7 giờ sáng bão ở khoảng 13,7° vĩ bắc, 119° kinh đông, với sức gió cấp 7. Cơn bão này có tốc độ và hướng đi thay đổi phức tạp, trong quá trình đi chuyển bão mạnh lên tới cấp 12. Đến ngày 14/X bão đến vùng biển Nghĩa bình - Phú khánh và yếu đi nhanh, thành vùng áp thấp, rồi tan.

Do ảnh hưởng của cơn bão này đã gây ra một đợt mưa lũ từ Nam Bình trị thiên đến Phú khánh. Riêng ở Bình trị thiên chỉ có mưa lũ nhỏ; kế tiếp sau do ảnh hưởng của đợt gió mùa đông bắc tràn về đã kéo dài đợt mưa lũ này.

Mực nước các sông phía bắc tỉnh lên dưới mức báo động 1, các sông phía nam tỉnh lên xấp xỉ mức báo động 2.

5- Đợt mưa lũ tháng XI do ảnh hưởng gió mùa đông bắc.

Vào những ngày nửa sau của tháng XI-1979 có nhiều đợt gió mùa đông bắc tràn về, gây ra một đợt mưa lũ nhỏ dài ngày đối với các sông phía nam tỉnh, mực nước lên trên mức báo động 1. Phía bắc tỉnh không có mưa lũ; lượng mưa và mực nước trung bình tháng XI - 1979 đều thấp thua giá trị trung bình nhiều năm.

Nhận xét :

Qua theo rõi tình hình bão - mưa -lũ năm 1979 ở Bình - trị - thiên có thể rút ra mấy nhận xét sau :

1 - Thời gian xuất hiện bão lụt sớm :

Cơn bão số 3 + 4 tuy bị suy yếu trên biển, nhưng đã gây ra một đợt mưa lũ sớm đột xuất trong tháng VI, làm ngập úng nặng ở vùng phía nam tỉnh, đúng vào thời kỳ lúa vụ 8 mới cấy xong và hoa màu cũng bị ngập nước thiệt hại nhiều.

2 - Mức độ bão lụt lớn :

Cơn bão số 10 đổ bộ trực tiếp vào khu vực từ Đồng hới đến Đông hà, tâm bão đi qua vùng Lệ ninh với sức gió mạnh cấp 9 làm cho hoa màu, nhà cửa bị hư hỏng. Cơn bão này kết hợp với các hình thế thời tiết xấu đã gây ra một đợt mưa lũ đặc biệt lớn sau ngày 20/IX, gây tình hình ngập úng nghiêm trọng đặc biệt đối với vùng Lệ ninh, đúng vào thời kỳ lúa vụ 8 đang chín thu hoạch, lúa vụ 10 đang làm đòng , thiệt hại nhiều.

3 - Quy luật phân phối không đều :

- Về bão : Số cơn bão ảnh hưởng đến Bình trị thiên năm nay nhiều hơn giá trị TBNN và bằng năm 1978, nhưng cường độ và sự tác hại của bão năm nay lớn hơn nhiều. Cả mùa có 5 cơn bão ảnh hưởng đến Bình-trị-thiên trong tổng số 12 cơn bão hoạt động ở biển Đông, với một tỷ lệ như vậy là khá lớn. Trong số cơn bão ảnh hưởng đến nước ta, riêng ở khu vực Bình-trị-thiên năm nay có nhiều bão hơn cả.

- Về mưa - lũ : Số lượng mưa lũ năm nay xấp xỉ giá trị TBNN của cùng thời kỳ. Mưa lũ không nhiều và liên tục như năm 1978, nhưng có sự biến động mạnh mẽ và phân phối bất lợi không đều theo không gian và thời gian. Tháng VI mưa lũ đột xuất xảy ra ở phía nam tỉnh; tháng VII nắng nóng gay gắt và khô hạn. Mưa lũ tập trung vào tháng IX, ở phía bắc tỉnh lượng mưa nhiều nơi đạt từ 1 200 - 1 500mm. Các tháng X và XI mưa ít, hụt mức TBNN, nhiều nơi phía bắc tỉnh thiếu nước.

Tóm lại : Tình hình bão - mưa - lũ năm 1979 ở Bình-trị-thiên đã xảy ra những hiện tượng hiếm thấy như :

- Thời gian xuất hiện bão lụt sớm, đột xuất trong tháng VI.

- Mức độ bão lụt lớn, xảy ra ở vùng Lệ ninh.
- Phân phối không đều, có thời kỳ ngập úng nghiêm trọng, có thời kỳ khô hạn thiếu nước.

Đó cũng là những đặc điểm bất lợi của mùa bão lụt năm nay, đã gây nhiều thiệt hại, để lại nhiều hậu qủa khó khăn đối với sản xuất và đời sống của nhân dân; điều đáng chú ý là sự ảnh hưởng của bão lụt đến thời vụ sản xuất nông nghiệp.

Mặt khác sự phân phối đầu về mưa lũ cũng gây thêm khó khăn cho điều kiện nước trong vụ hè, thu, đông năm 1979.

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỤC VỤ ....
(Tiếp theo trang 1)

vùng nông nghiệp, cơ cấu cây trồng, bản đồ các hệ thống thủy lợi và thủy nông... là những tư liệu rất có ích cho việc nghiên cứu đối tượng phục vụ, đồng thời cũng là những tư liệu cần thiết trong việc xem xét tổ chức điều tra thu thập số liệu phục vụ. Dĩ nhiên trong tập tài liệu kĩ thuật phục vụ còn có các loại bản đồ, biểu đồ chuyên môn khác như : bản đồ phân bố mưa, phân bố dòng chảy, nhiệt độ v.v.

Trên cơ sở các yêu cầu của các đối tượng phục vụ, các điều kiện khí tượng thủy văn và các biện pháp kỹ thuật nông nghiệp, chúng ta nghiên cứu những chỉ tiêu, phương pháp thích hợp, đáp ứng cho việc định ra các nội dung phục vụ.

Trong việc phục vụ khí tượng thủy văn cho sản xuất nông nghiệp một vấn đề rất cần là khâu thông tin liên lạc, có tổ chức một hệ thống thông tin liên lạc tốt mới bảo đảm các thông báo khí tượng thủy văn đến tay người tiêu dùng kịp thời. Riêng ngành Khí tượng thủy văn chưa có đủ điều kiện tổ chức được, nên cần có sự giúp đỡ của các cấp chính quyền địa phương mới phát huy tác dụng tích cực của nó.

Vấn đề phục vụ khí tượng thủy văn cho sản xuất nông nghiệp rõ ràng là một vấn đề cấp bách, trước mắt, nhưng cũng là vấn đề phải nghiên cứu lâu dài , phải tiến hành từ thấp đến cao, phải đầu tư trí tuệ, kiên trì bám sát sản xuất mới tìm ra những hình thức và nội dung phục vụ thích hợp có hiệu qủa. Với ý thức phục vụ, ở mỗi Đài khí tượng thủy văn cần có đề án phục vụ cụ thể, và tổ chức th thảo luận rộng rãi trong hàng ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, đồng thời được góp ý của lãnh đạo địa phương, nhất là các nhà khoa học kỹ thuật nôn nghiệp để đưa ra phục vụ kịp thời.

KTTV